

QUY CHẾ
Tuyển sinh trình độ đại học hệ chính quy
của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 115/QĐ-ĐHSPHN
ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Hà Nội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định những nguyên tắc, yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, quyền hạn và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trên cơ sở quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường.

Điều 2. Từ viết tắt

- Bộ GDĐT: Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- ĐGNL: Đánh giá năng lực;
- ĐHSP: Đại học Sư phạm;
- ĐKXT: Đăng ký xét tuyển
- HSG: Học sinh giỏi;
- HĐTS: Hội đồng tuyển sinh;
- KHKT: Khoa học kỹ thuật;
- TBC: Trung bình chung;
- THPT: Trung học phổ thông;
- Trường ĐHSPHN: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội;
- XTT: Xét tuyển thẳng;

Điều 3. Phương thức xét tuyển của Trường ĐHSPHN

Trường ĐHSPHN ưu tiên cộng điểm hoặc phỏng vấn xét tuyển thẳng nếu thí sinh có viết bài luận đạt kết quả tốt và triển khai các phương thức tuyển sinh sau:

- Phương thức tuyển sinh 1: Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc xét kết hợp kết quả thi năng khiếu với kết quả thi tốt nghiệp THPT.
- Phương thức tuyển sinh 2: Xét tuyển thẳng

a) Xét tuyển thẳng theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT (gọi tắt là diện XTT1).

b) Xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh của Trường đối với học sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh có hạnh kiểm tất cả các học kỳ đạt loại Tốt, có học lực giỏi cả 3 năm ở bậc THPT, xét tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 18 của Quy chế này (gọi tắt là diện XTT2)..

3. Phương thức tuyển sinh 3: Xét tuyển học bạ theo Đề án tuyển sinh của Trường đối với học sinh các trường không chuyên tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh (gọi tắt là diện XTT3). Thứ tự xét tuyển sau diện XTT2.

4. Phương thức tuyển sinh 4: Xét tuyển dựa trên kết quả thi các môn năng khiếu kết hợp với học bạ THPT.

5. Phương thức tuyển sinh 5: Xét tuyển dựa trên kết quả thi ĐGNL kết hợp với học bạ THPT và kết hợp với điểm thi các môn năng khiếu đối với các ngành có tổ hợp xét tuyển các môn thi năng khiếu.

Điều 4. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh

1. Kế hoạch tuyển sinh của Trường được xây dựng dựa trên cơ sở căn cứ vào Kế hoạch thực hiện chương trình lớp 12 của các Trường THPT, Kế hoạch thi tốt nghiệp THPT và Kế hoạch tuyển sinh hàng năm của Bộ GDĐT.

2. Kế hoạch tuyển sinh đại học được Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và được công bố chi tiết trong Đề án tuyển sinh.

Điều 5. Đề án tuyển sinh

1. Đề án tuyển sinh được xây dựng hàng năm theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và được công bố sau khi có chỉ tiêu chính thức do Bộ GDĐT thông báo cho các trường đạo tạo giáo viên.

2. Đề án tuyển sinh được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Trường và các trang thông tin tuyển sinh khác.

Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với những người tham gia tuyển sinh

1. Công chức, viên chức và nhân viên tham gia kỳ thi phải là người:

a) Có phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần trách nhiệm cao;

b) Không đang trong thời gian bị kỷ luật về Quy chế tuyển sinh.

2. Những người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh ruột, chị ruột, em ruột; cha, mẹ, anh ruột, chị ruột, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) tham dự kỳ tuyển sinh vào Trường ĐHSPHN không được tham gia công tác ra đề thi và không được tham gia Hội đồng tuyển sinh và các Ban chuyên môn của HĐTS kỳ tuyển sinh năm đó.

3. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, những người tham gia ra đề thi, phân biện đề thi và chấm thi tự luận phải là người có năng lực chuyên môn.

Điều 7. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh trường

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên trong HĐTS.

2. Thành phần của HĐTS:

- a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng ủy quyền;
- b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng;
- c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo;
- d) Các ủy viên: Một số lãnh đạo và cán bộ các phòng, ban, khoa, bộ môn liên quan đến thi tuyển sinh và cán bộ công nghệ thông tin.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS:

a) Xác định các phương án tuyển sinh, xây dựng Đề án tuyển sinh và tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã công bố chính thức;

b) Chỉ đạo và tổ chức triển khai kế hoạch tổ chức Kỳ thi năng khiếu, Kỳ thi đánh giá năng lực, công tác ra đề thi, in sao và vận chuyển đề thi, quyết định các tình huống đặc biệt liên quan đến kỳ thi;

c) Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Ban chuyên môn; xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức tuyển sinh;

d) Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong việc xét tuyển theo các Phương thức tuyển sinh

e) Thực hiện các công việc: tiếp nhận, tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu xét tuyển; vận hành phần mềm xét tuyển đại học chính quy; công bố kết quả tuyển sinh cho thí sinh và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

g) Chỉ đạo thực hiện công tác coi thi, làm phách, chấm thi, chấm phúc khảo theo quy chế thi của Trường.

h) Xử lý thắc mắc, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;

i) Tổng kết và báo cáo công tác tuyển sinh hàng năm;

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS:

a) Tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm chung về công tác tuyển sinh của Trường;

b) Báo cáo với Bộ GDĐT và các cơ quan có trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;

c) Thành lập Ban Thư ký và các Ban chuyên môn để giúp việc cho HĐTS trong việc thực hiện công tác tuyển sinh; Trưởng các Ban chuyên môn phải là thành viên HĐTS.

5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS uỷ quyền.

Điều 8. Tổ chức các Ban chuyên môn của Hội đồng tuyển sinh

Thực hiện nhiệm vụ cụ thể và giúp việc cho HĐTS trong công tác tuyển sinh của Trường, Chủ tịch HĐTS thành lập các Ban chuyên môn: Ban thư ký HĐTS, Ban chỉ đạo kỳ thi ĐGNL, Ban chỉ đạo thi các môn năng khiếu, Ban truyền thông và tư vấn tuyển sinh và các Ban liên quan đến các kỳ thi ĐGNL, thi năng khiếu.

1. Ban thư ký HĐTS: Có nhiệm vụ giúp HĐTS thực hiện các công việc về phối hợp xây dựng, công bố Đề án tuyển sinh và các thông tin tuyển sinh trên Cổng thông tin tuyển sinh; dự thảo điểm chuẩn trúng tuyển và danh sách trúng tuyển; các báo cáo về kết quả tuyển sinh và một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao. Ban thư ký HĐTS kiêm Ban thư ký các kỳ thi năng khiếu và thi ĐGNL của Trường ĐHSHPN.

2. Các Ban chuyên môn của các Kỳ thi Năng khiếu hoặc Kỳ thi ĐGNL được quy định cụ thể tại các Quy chế và Quy định của các Kỳ thi ĐGNL, thi các môn năng khiếu của Trường ĐHSHPN.

Chương II

TỔ CHỨC THI TUYỂN SINH

Điều 9. Quy chế thi tuyển sinh

1. Quy chế thi tuyển sinh được xây dựng phù hợp với quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

2. Quy chế thi tuyển sinh được áp dụng cho việc tổ chức thi ĐGNL, tổ chức thi các môn năng khiếu của Trường ĐHSHPN và xét tuyển sinh các ngành đào tạo theo các phương thức tuyển sinh của Trường.

3. Quy chế thi tuyển sinh được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường và các trang thông tin tuyển sinh khác.

Điều 10. Đề án tổ chức thi

1. Đề án tổ chức thi được xây dựng phù hợp với quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

2. Đề án tổ chức thi được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường và các trang thông tin tuyển sinh khác.

Điều 11. Tổ chức thi tuyển sinh

1. Trường ĐHSHPN tổ chức thi ĐGNL theo đúng Quy chế thi và Đề án tổ chức thi để xét tuyển các ngành đào tạo của Trường theo các quy định.

2. Công tác tổ chức thi được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Bộ GDĐT và được quy định cụ thể trong Quy chế thi tuyển sinh và Đề án tổ chức thi của Trường ĐHSHPN.

3. Kết quả thi được công bố công khai trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSHPN đúng theo quy định của Quy chế tuyển sinh.

Chương III

XÉT TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

Điều 12. Điều kiện xét tuyển chung

1. Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, có đủ điều kiện được quy định trong Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT và có hạnh kiểm các học kỳ bậc THPT đạt từ loại Khá trở lên.
2. Thí sinh phải đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống xét tuyển chung của Bộ GDĐT và nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GDĐT trong năm có nguyện vọng xét tuyển.
3. Thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên phải đáp ứng điều kiện không bị dị hình, dị tật, nói ngọng, nói lắp. Một số ngành đặc thù có quy định riêng về tiêu chuẩn và được thông báo cụ thể trong Đề án tuyển sinh và Thông tin tuyển sinh hàng năm.
4. Đối với thí sinh dự tuyển vào các ngành có xét tuyển kết hợp với điểm thi năng khiếu, thí sinh phải dự thi các môn thi năng khiếu tương ứng tổ chức tại Trường ĐHSPHN trong năm xét tuyển sinh. Việc sử dụng điểm thi năng khiếu tổ chức tại trường khác để xét tuyển nếu có sẽ được thông báo cụ thể trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm.

Điều 13. Tổ chức đăng ký thi và đăng ký xét tuyển

1. Thí sinh đăng ký dự thi và ĐKXT theo hình thức trực tuyến trong khoảng thời gian quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPHN.
2. Thí sinh khai báo các thông tin cá nhân chính xác và tự chịu trách nhiệm về các thông tin đã khai báo đúng với hồ sơ đăng ký theo đúng phương thức xét tuyển. Nhận các thông báo về việc đăng ký thi và xét tuyển qua địa chỉ email đã cung cấp cho Nhà trường.
3. Tải đầy đủ các bản chụp (scan) minh chứng liên quan theo quy định của từng phương thức xét tuyển: Ảnh thẻ dự thi, Học bạ, Giấy chứng nhận đoạt giải HSG các cấp; Giấy chứng nhận tham gia đội tuyển HSG quốc gia; các chứng chỉ quốc tế; các minh chứng về giải thưởng trong cuộc thi KHKT và các cuộc thi tài năng khác; minh chứng về các đối tượng ưu tiên; minh chứng nộp lệ phí.
4. Kiểm tra lại các thông tin đã khai, các minh chứng đã tải lên và gửi hồ sơ theo quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm của Trường.
5. Trong quá trình khai hồ sơ trực tuyến, các thông tin sẽ được lưu tạm thời và có thể chỉnh sửa. Sau khi hồ sơ được Nhà trường xác nhận duyệt hoặc ngoài khoảng thời gian đăng ký, thí sinh không có quyền chỉnh sửa thông tin đã khai báo.
6. Hoàn thành thủ tục nộp lệ phí xét tuyển theo hướng dẫn và trong khoảng thời gian quy định của Trường.

A. TUYỂN SINH THEO PHƯƠNG THỨC SỬ DỤNG KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Điều 14. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Ngoài điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy chế này, thí sinh tham gia xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT và phải tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh với các bài thi/môn thi tương ứng với tổ hợp xét tuyển vào ngành/chương trình có nguyện vọng xét tuyển được quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của Trường ĐHSPHN trong năm đó.

Điều 15. Xét tuyển

1. Trường xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm các tổ hợp được sử dụng để xét tuyển vào các ngành của Trường theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó có tính hệ số môn chính ở một số ngành.

2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng, mức điểm nộp hồ sơ ĐKXT: Trường sẽ công bố sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT.

3. Thí sinh được ĐKXT không giới hạn số nguyện vọng và có thể đăng ký nhiều tổ hợp khác nhau để xét tuyển vào cùng một ngành.

4. Điểm xét tuyển được xác định theo tổ hợp xét tuyển của từng ngành dựa trên điểm thi các bài thi/môn thi theo thang điểm 10, có tính hệ số môn chính đối với một số ngành và cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

5. Trường sử dụng cơ sở dữ liệu về kết quả thi tốt nghiệp THPT và nguyện vọng xét tuyển của thí sinh do Bộ GDĐT cung cấp trong năm xét tuyển sinh và xét tuyển theo quy định và kế hoạch của Bộ GDĐT. Thí sinh trúng tuyển ở nguyện vọng trước sẽ không được xét tuyển tiếp nguyện vọng sau.

6. Trong thời gian quy định của Bộ GDĐT về xét tuyển và lọc ảo toàn quốc, trường điều chỉnh chỉ tiêu xét tuyển dựa trên kết quả tốt nghiệp THPT cho phù hợp với chỉ tiêu chung của ngành trên cơ sở số lượng thí sinh dự kiến trúng tuyển sau lọc ảo ở các phương thức xét tuyển để xác định điểm trúng tuyển theo phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT.

B. TUYỂN SINH THEO PHƯƠNG THỨC SỬ DỤNG KẾT QUẢ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC

Điều 16. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Ngoài điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy chế này, thí sinh đảm bảo các điều kiện dưới đây:

1. Thí sinh phải đăng ký dự thi và xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPHN và tham dự bài thi/môn thi tương ứng với ngành dự tuyển trong Kỳ thi đánh giá năng lực do Trường ĐHSPHN hoặc Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh tổ chức trong năm tuyển sinh đã được quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của năm đó.

3. Thí sinh phải có điểm trung bình chung của năm (5) học kỳ (học kỳ 1,2 lớp 10, 11 và học kỳ 1 lớp 12) đạt từ 6.5 trở lên .

4. Thí sinh phải hoàn thiện Hồ sơ ĐKDT và xét tuyển, nộp hồ sơ theo quy định của Trường thông báo trong Đề án tuyển sinh, Thông báo tuyển sinh và các hướng dẫn cụ thể khác công bố trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường trong năm tuyển sinh.

Điều 17. Xét tuyển

1. Trường xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm các tổ hợp được sử dụng để xét tuyển vào các ngành theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi đánh giá năng lực.

2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đạt 15,0 điểm theo thang điểm 30.

3. Số nguyện vọng tối đa thí sinh được ĐKXT quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của từng năm tuyển sinh đối với phương thức xét tuyển 5. Thí sinh có thể đăng ký nhiều tổ hợp khác nhau để xét tuyển vào cùng một ngành, nếu có. Thí sinh có nhiều nguyện vọng, nếu trúng tuyển ở nguyện vọng trước sẽ không được xét tuyển tiếp nguyện vọng sau.

4. Điểm xét tuyển được xác định theo tổ hợp xét tuyển của từng ngành dựa trên điểm thi các bài thi/môn thi theo thang điểm 10, có tính hệ số môn chính đối với đa số các ngành và cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

5. Trường sẽ công bố điểm thi và kết quả thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPHN trước khi thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống tuyển sinh chung của Bộ GDĐT.

C. TUYỂN SINH THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN THĂNG VÀ XÉT TUYỂN THEO HỌC BẠ

Điều 18. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Tuyển thẳng theo quy định của Bộ GDĐT đối với thí sinh đáp ứng quy định tại khoản 1,2, điều 8 của Quy chế tuyển sinh hiện hành (kí hiệu XTT1).

2. Thí sinh thuộc diện dự tuyển xét tuyển thẳng (kí hiệu XTT2) nếu tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh có hạnh kiểm tất cả các học kỳ đạt loại Tốt, có học lực giỏi cả 3 năm ở bậc THPT và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Thí sinh là học sinh đội tuyển cấp tỉnh/thành phố hoặc đội tuyển của trường THPT chuyên trực thuộc các trường đại học được tham dự kỳ thi học sinh giỏi quốc gia (kí hiệu a.1 - thứ tự ưu tiên 1).

b) Thí sinh là học sinh các trường THPT chuyên đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố/trường đại học ở bậc THPT (kí hiệu a.2- thứ tự ưu tiên 2).

c) Thí sinh là học sinh các trường THPT chuyên hoặc các trường THPT trực thuộc trường ĐHSP Hà Nội, trường ĐHSP TP Hồ Chí Minh thuộc (kí hiệu a.3 - thứ tự ưu tiên 3).

d) Thí sinh là học sinh các trường THPT không chuyên đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố bậc THPT hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ Quốc tế: IELTS hoặc TOEFL iBT hoặc TOEIC; DELF hoặc TCF; HSK và HSKK; chứng chỉ Tin học Quốc tế MOS. (Thời hạn 2 năm tính đến ngày đầu tiên nhận hồ sơ xét tuyển) (kí hiệu a.4 - thứ tự ưu tiên 4).

3. Đối với các ngành ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục thể chất xét tuyển thẳng các thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tốt nghiệp Cao đẳng, Trung cấp tại các trường năng khiếu Nghệ thuật trong năm tuyển sinh có hạnh kiểm tất cả 06 học kỳ đạt loại Khá trở lên, có điểm TBC đạt từ loại khá trở lên cả 3 năm ở bậc THPT và phải thỏa mãn một trong các điều kiện qui định dưới đây:

a) Thí sinh đáp ứng mục c, d của khoản 5 Điều 8 Quy chế tuyển sinh đại học năm 2023 thì được xét tuyển thẳng vào các ngành tương ứng Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục thể chất của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (kí hiệu b.1 - thứ tự ưu tiên 1).

b) Thí sinh năng khiếu nghệ thuật đã tốt nghiệp loại giỏi trình độ Cao đẳng, Trung cấp tại các trường năng khiếu nghệ thuật hoặc các thí sinh đạt các giải cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương thì được xét tuyển thẳng vào các ngành tương ứng (Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm mỹ thuật) của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Thí sinh là vận động viên cấp 1 được Tổng cục thể dục thể thao công nhận thì được xét tuyển thẳng vào ngành Giáo dục thể chất của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (kí hiệu b.2 - thứ tự ưu tiên 2).

4. Thí sinh không thuộc diện xét tuyển quy định tại khoản 2, 3 của Điều này thuộc diện dự tuyển theo phương thức xét tuyển học bạ (kí hiệu XTT3 - thứ tự ưu tiên 5) nếu tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh và đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đối với các ngành đào tạo giáo viên: thí sinh có hạnh kiểm tất cả các học kỳ đạt loại Tốt và học lực giỏi cả 3 năm ở bậc THPT.

b) Đối với ngành Sư phạm Tiếng Pháp, nếu thí sinh là học sinh hệ song ngữ tiếng Pháp hoặc đối với ngành Sư phạm Công nghệ thì cần điều kiện về học lực là lớp 12 đạt loại giỏi và hạnh kiểm tất cả các học kỳ bậc THPT đạt loại Tốt.

c) Đối với các ngành khác (ngoài sư phạm): Thí sinh có hạnh kiểm tất cả các học kỳ và học lực 3 năm ở bậc THPT đạt từ khá trở lên.

Điều 19. Xét tuyển

1. Trường xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm các môn/tổ hợp môn xét tuyển và các đội tuyển hoặc chứng chỉ Quốc tế được ưu tiên để xét tuyển vào các ngành theo phương thức xét tuyển thẳng/học bạ.

2. Thí sinh được ĐKXT duy nhất một (1) nguyện vọng.

3. Điểm xét tuyển được xác định theo từng ngành dựa trên điểm TBC cả năm các môn/tổ hợp môn tương ứng với mỗi ngành và cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

4. Xét tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định ở Điều 11 của Quy chế này. Thí sinh thuộc diện ưu tiên 1 được xét trước, nếu còn chỉ tiêu lần lượt xét tiếp các thí sinh diện ưu tiên 2, 3, 4, xét học bạ

5. Trường sẽ công bố kết quả thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPhN trước khi thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo Hệ thống tuyển sinh chung của Bộ GDĐT.

D. TUYỂN SINH ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH CÓ SỬ DỤNG ĐIỂM THI NĂNG KHIẾU

Điều 20. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Các thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành SP Âm nhạc, SP Mỹ thuật, Giáo dục thể chất, Giáo dục Mầm non và Giáo dục Mầm non - SP Tiếng Anh ngoài điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy chế này, thí sinh cần phải đăng kí thi và dự thi các môn năng khiếu tổ chức tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong năm xét tuyển để lấy kết quả xét tuyển.

2. Thí sinh xét tuyển theo phương thức kết hợp kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kết quả thi đánh giá năng lực với kết quả thi các môn năng khiếu phải đăng ký thi các môn văn hóa tương ứng với tổ hợp xét tuyển tại Kỳ thi tốt nghiệp THPT hoặc Kỳ thi đánh giá năng lực tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong năm xét tuyển được quy định trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của năm tuyển sinh.

3. Đối với các ngành ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục thể chất các thí sinh xét tuyển theo phương thức kết hợp điểm thi năng khiếu với kết quả học bạ THPT cần đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Có học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên.

b) Đối với ngành Giáo dục Thể chất, các thí sinh là vận động viên cấp 1, kiện tướng, vận động viên đã từng đoạt huy chương tại Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc, các giải trẻ quốc gia và quốc tế hoặc giải vô địch quốc gia, quốc tế hoặc có điểm thi năng khiếu do Trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì chỉ cần yêu cầu thí sinh tốt nghiệp THPT.

c) Đối với các ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, các thí sinh có điểm thi năng khiếu do Trường tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0) thì chỉ cần yêu cầu thí sinh tốt nghiệp THPT.

4. Thí sinh dự thi vào ngành Giáo dục Thể chất phải đạt tiêu chuẩn chiều cao và cân nặng như sau: đối với nam cao 1,60m và nặng 45kg trở lên; đối với nữ cao 1,55m và nặng 40kg trở lên.

Điều 21. Xét tuyển

1. Trường xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh hàng năm các phương thức tuyển sinh, các tổ hợp môn xét tuyển tương ứng vào các ngành xét tuyển dựa trên kết quả thi các môn năng khiếu.

2. Thí sinh được ĐKXT cùng một lúc nhiều phương thức xét tuyển vào cùng một ngành.

3. Điểm xét tuyển được xác định theo từng ngành dựa trên kết quả tổ hợp môn tương ứng với mỗi ngành cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GDĐT.

4. Trường sẽ công bố điểm thi và kết quả thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả thi năng khiếu kết hợp với học bạ trước khi thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển theo Hệ thống tuyển sinh chung của Bộ GDĐT trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPHN.

Chương IV

THÔNG BÁO KẾT QUẢ VÀ NHẬP HỌC

Điều 22. Thông báo kết quả

1. Trường công bố kết quả xét tuyển theo các phương thức xét tuyển đúng với thời gian quy định của Bộ GDĐT.

2. Trường thông báo các quy định về việc xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường.

3. Thí sinh thuộc diện trúng tuyển chính thức được kết xuất từ danh sách thí sinh trúng tuyển sau lọc ảo toàn quốc do Bộ GDĐT thực hiện.

4. Các thí sinh có sai sót trong quá trình đăng ký xét tuyển phải tự chịu trách nhiệm về việc khai sai thông tin của cá nhân.

5. Các trường hợp sai sót khác sẽ được xử lý theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành.

6. Thí sinh tra cứu kết quả trúng tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường ĐHSPHN ngay sau khi Trường công bố điểm xét tuyển theo các phương thức tuyển sinh..

7. Thí sinh được nhận giấy báo trúng tuyển sau khi đã hoàn thiện hồ sơ xác nhận nhập học tại Trường ĐHSPHN.

Điều 23. Nhập học

1. Thí sinh thuộc diện trúng tuyển chính thức phải xác nhận nhập học trên hệ thống xét tuyển sinh chung theo quy định của Bộ GDĐT.

2. Thí sinh trúng tuyển sau khi xác nhận nhập học chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của Trường và đến trường nộp hồ sơ nhập học đúng thời gian quy định theo thông báo trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường.

3. Thí sinh đã xác nhận nhập học nhưng không nộp hồ sơ nhập học sẽ bị xóa tên khỏi danh sách trúng tuyển.

4. Thí sinh nhập học không đúng thời gian quy định, Hiệu trưởng xem xét quyết định việc cho phép nhập học của thí sinh.

Chương V

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Tiếp nhận thông tin và xử lý vi phạm

1. Nơi tiếp nhận thông tin: HĐTS Trường; Thanh tra tuyển sinh.

2. Xử lý vi phạm:

a) Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi được xử lý theo quy định tại Quy chế thi của Trường.

b) Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình đăng ký và xét tuyển được xử lý theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

3. Đơn vị, cá nhân tiếp nhận thông tin, bằng chứng vi phạm theo Quy chế tuyển sinh có trách nhiệm xử lý theo đúng thẩm quyền và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.

Điều 25. Xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi HĐTS giải thể

Việc xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kỳ thi sau khi HĐTS giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại và tố cáo.

Điều 26. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Ban hành Kế hoạch chung cho công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy, các quy định, quy chế, văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh; Thành lập HĐTS, Ban chỉ đạo thi và các Ban chuyên môn khác phục vụ công tác thi, xét tuyển, đảm bảo đúng quy định của Quy chế này.

2. Quyết định việc điều chỉnh Đề án tuyển sinh trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác nhưng không được trái quy định của pháp luật và các quy định, quy chế hiện hành.

3. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra nội bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Trách nhiệm của các Phòng/Ban/Trung tâm

1. Phòng Đào tạo

a) Xây dựng và trình Hiệu trưởng phê duyệt Kế hoạch công tác tuyển sinh đại học hệ chính quy hàng năm.

b) Đề xuất các phương thức tuyển sinh đại học hệ chính quy.

c) Chủ trì xây dựng Đề án tuyển sinh hàng năm theo quy định.

d) Chủ trì xây dựng các văn bản liên quan đến công tác tuyển sinh.

e) Chủ trì công tác tổ chức thi tuyển, xét tuyển.

f) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình tư vấn tuyển sinh hàng năm.

g) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nhập học cho thí sinh trúng tuyển.

2. Trung tâm Đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Phối hợp với phòng Đào tạo tổ chức coi thi, chấm thi trắc nghiệm.

b) Tổ chức chấm thi trắc nghiệm, chấm phúc khảo theo đúng Quy chế thi tuyển sinh hiện hành.

c) Cung cấp kết quả chấm thi phần trắc nghiệm cho phòng Đào tạo, phối hợp lên điểm thi ĐGNL theo yêu cầu của phòng Đào tạo.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin

a) Đưa các thông tin tuyển sinh lên Cổng thông tin điện tử của Trường.

b) Phối hợp với phòng Đào tạo tổ chức cho thí sinh đăng ký thi tuyển, xét tuyển, tra cứu kết quả.

c) Xử lý các vấn đề liên quan khác.

4. Phòng Hành chính – Đối ngoại

a) Chịu trách nhiệm làm việc với báo chí, truyền hình về việc đăng tải các thông tin tuyển sinh.

b) Phối hợp với phòng Đào tạo thực hiện các công việc liên quan đến tuyển sinh.

5. Phòng Kế hoạch – Tài chính

a) Phối hợp với phòng Đào tạo xây dựng dự trù kinh phí cho công tác tuyển sinh.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc thu lệ phí thi tuyển, xét tuyển.

c) Thực hiện công tác thanh quyết toán liên quan đến công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

6. Phòng Công tác chính trị - Học sinh sinh viên

a) Chủ trì các hoạt động nhập học của thí sinh trúng tuyển

b) Phối hợp với phòng Đào tạo, Ban tuyển thông trong việc quảng bá thông tin tuyển sinh.

7. Ban truyền thông và tư vấn tuyển sinh

a) Chủ trì các hoạt động liên quan đến tư vấn tuyển sinh, quảng bá thông tin tuyển sinh qua các phương tiện truyền thông.

b) Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các thông tin quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Ban thanh tra giáo dục

a) Chịu trách nhiệm đề xuất kế hoạch và triển khai công tác thanh tra tuyển sinh và thi tuyển sinh.

b) Tiếp nhận thông tin, đơn thư khiếu nại, tố cáo vi phạm quy chế thi, quy chế tuyển sinh và xử lý theo thẩm quyền.

c) Phối hợp thực hiện các văn bản liên quan đến tuyển sinh.

9. Phòng Quản trị

a) Đảm bảo yêu cầu về quy định cơ sở vật chất cho việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

b) Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để triển khai công tác tuyển sinh, thi tuyển, xét tuyển theo yêu cầu của HĐTS.

10. Phòng Bảo vệ

a) Cử cán bộ tham gia công tác bảo đảm an ninh, an toàn trong các kỳ thi trong phạm vi trường ĐHSPTHN.

b) Cử cán bộ tham gia các công việc khác liên quan đến tuyển sinh theo yêu cầu của Nhà trường.

11. Các khoa đào tạo

a) Chịu trách nhiệm trong việc xây dựng phương án tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh cho các ngành đào tạo của Khoa phù hợp với năng lực đào tạo, nhu cầu đào tạo và đáp ứng Quy chế tuyển sinh, Quy chế xác định chỉ tiêu hiện hành.

b) Phân công cán bộ tham gia tư vấn tuyển sinh, coi thi tuyển sinh và các công việc khác liên quan đến tuyển sinh theo yêu cầu của Nhà trường.

12. Các phòng/Ban/Trung tâm khác

Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Ban Giám hiệu, HĐTS.

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Trường các đơn vị có trách nhiệm phổ biến quy chế này đến các cán bộ, giảng viên, nhân viên của đơn vị để triển khai thực hiện khi có yêu cầu.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc phải báo cáo bằng văn bản đến Hiệu trưởng qua Phòng Đào tạo để xem xét và giải quyết./.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Văn Minh

(đã ký)